

Bản án số: 105/2022/HSST

Ngày 08/8/2022

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HẢI DƯƠNG**

**- Với thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Vũ Thị Hà.

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Đinh Ngọc Phú và ông Dương Văn Chính.

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Quỳnh Anh - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Hải Dương.

**- Đại diện VKSND thành phố Hải Dương tham gia phiên tòa:** Bà Lê Thị Thu Thanh - Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 8 năm 2022, tại Tòa án nhân dân thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 81/2022/TLST-HS ngày 25 tháng 4 năm 2022, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 82/2022/QĐXXST-HS ngày 01 tháng 6 năm 2022, quyết định hoãn phiên tòa và Thông báo thay đổi thời gian xét xử, đối với:

**\* Bị cáo Nguyễn Khắc Đ**, sinh năm: 1977; ĐKKHKT và chỗ ở: Thôn B, xã C, huyện K, tỉnh Hải Dương; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lái xe; Trình độ học vấn: 12/12; Con ông Nguyễn Khắc H và bà Nguyễn Thị H; Vợ là Dương Thị A; có 03 con, con lớn nhất sinh năm 1999, con nhỏ nhất sinh năm 2013; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo tại ngoại, đang thực hiện biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú; (có mặt tại phiên tòa).

**\* Bị hại:** Bà Nguyễn Thị N, sinh năm 1945 (đã chết).

Người đại diện theo pháp luật cho bị hại:

+ Anh Phạm Trường T, sinh năm 1969; địa chỉ: Tổ 1 khu 1B, H, HL, Quang Ninh.

+ Chị Phạm Hồng V, sinh năm 1971; địa chỉ: Tổ 30 khu 8 Q, U, Quảng Ninh.

+ Chị Phạm Thị S, sinh năm 1972; địa chỉ: Khu 5, thị trấn T, huyện T, Hải Dương.

Người đại diện theo uỷ quyền của anh Phạm Trường T và chị Phạm Hồng V: Chị Phạm Thị S, sinh năm 1972; địa chỉ: Khu 5, thị trấn T, huyện T, Hải Dương.  
(Đều vắng mặt)

**\* Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:** Công ty TNHH TM S; địa chỉ: Khu B, phường M, thị xã K, tỉnh Hải Dương;

Người đại diện hợp pháp: Ông Dương Danh H- Trưởng phòng kinh doanh của công ty (Theo Giấy Chủ tịch HĐTV uỷ quyền số 11/UQ-SH ngày 03/10/2021 của Chủ tịch hội đồng thành viên), (có mặt).

\* *Người làm chứng:* Anh Nguyễn Hải N và bà Vũ Thị Q (vắng mặt).

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

*Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:*

Nguyễn Khắc Đ có giấy phép lái xe hạng FC số 300031301128 do Sở Giao thông vận tải tỉnh Hải Dương cấp ngày 02/6/2014 có giá trị đến 03/5/2024 là công nhân công ty TNHH TM S. Khoảng 07 giờ 20 phút, ngày 03/10/2021, Nguyễn Khắc Đ điều khiển xe ô tô tải đầu kéo biển số 34C – 126.xx kéo theo rơ moóc biển số 34R – 014.xx của công ty TNHH TM S lưu thông trên đường quốc lộ 5, theo hướng Hải Phòng đi Hà Nội. Khi đến Km 50+ 800 quốc lộ 5, thuộc địa phận phường C, TP H là đoạn đường đang thi công công trình cầu vượt tại nút giao giữa đường dẫn cầu H đường Ngô Quyền và Quốc lộ 5, tại đây mặt đường rộng 7,50 mét không được bằng phẳng. Tiếp giáp phía phải đoạn đường là đảo an toàn rộng 4,70 mét ngăn cách giữa đường Quốc lộ 5 với đường Hoàng N, tiếp giáp với phía bên trái của đoạn đường là hàng rào chắn bằng tôn ngăn cách mặt đường Quốc lộ 5 với công trường đang thi công công trình cầu vượt (tính theo chiều Hải Phòng đi Hà Nội). Phía trước công trình có đặt hệ thống biển báo hiệu, biển chỉ dẫn. Lúc này, Nguyễn Khắc Đ điều khiển xe đi với tốc độ khoảng 25 đến 30km/h, cách mép đường phải khoảng 2m đi vào đường dẫn của đường quốc lộ 5, theo biển chỉ dẫn. Khi đang lưu thông trong đường dẫn của đường quốc lộ 5, Nguyễn Khắc Đ thấy có phương tiện là xe ô tô tải đầu kéo đi ở phía sau bên trái nên đã tập trung quan sát về bên trái theo hướng đi mà không quan sát phía trước và bên phải, nên đã để chắn bùn bánh trước bên phải đầu kéo và đầu thanh suốt tay cần van đóng mở dầu hộp kích cabin va chạm vào tay trái của bà Nguyễn Thị N, sinh năm 1945, trú tại: Thôn B, xã C, huyện K, tỉnh Hải Dương đang ngồi sau xe mô tô biển số: 34B1 – 027.xx do chị Phạm Thị S, sinh năm 1972, trú tại Thị trấn T, huyện T, tỉnh Hải Dương điều khiển đi phía trước cùng chiều, xe mô tô biển số 34B1 – 027.xx đổ nghiêng sang bên trái, đầu xe hướng đường H, đuôi xe hướng mép đường phải, tâm trục bánh sau cách mép phải 0,3m, tâm trục bánh trước cách mép phải 0,9m, chị S bị văng về phía bên phải (bị thương nhẹ), bà N ngã ra lòng đường bị dàn lốp thứ 2 và thứ 3 bên phải rơ moóc chèn đè qua người để lại vết máu kích thước (1,8x1,6)m tâm vũng máu cách mép phải đường 0,6m. Sau khi va chạm, Đ đạp phanh dừng xe để lại vết phanh diện (2,1mx0,39m) có chiều Hải Phòng đi Hà Nội, đầu vết phanh cách mép đường phải 0,60 mét; cuối vết phanh kết thúc ở tâm mặt lăn dàn lốp sau cùng của rơ moóc biển số 34R – 014.xx đang trong tư thế đỗ gần song song với

mép đường phải đầu xe hướng Hà Nội, đuôi xe hướng Hải Phòng. Hậu quả: Bà N chết tại hiện trường.

Kết quả đo nồng độ cồn, xét nghiệm chất kích thích ngày 03/10/2021 cơ quan CSĐT- Công an TP. Hải Dương đối với Nguyễn Khắc Đ thể hiện: Nồng độ cồn trong hơi thở là 0,000mg/l.

Tại bản kết luận giám định pháp y về tử thi số 628/GĐPY ngày 08/10/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự- Công an tỉnh Hải Dương kết luận: Nguyên nhân chết của bà Nguyễn Thị N là mất máu cấp (vết thương vùng hạ bị bẹn trái làm đứt lìa đùi cẳng chân trái, tổn thương dập nát đứt bó mạch thần kinh chậu hông trái; gãy xương cánh tay trái, gãy nhiều xương sườn, gãy hai xương cẳng chân trái). Cơ chế hình thành dấu vết trên cơ thể bà Nguyễn Thị N: Vết thương lóc da vùng vị bẹn trái làm đứt lìa đùi cẳng chân trái, dập nát, đứt bó mạch thần kinh chậu hông trái tổn thương này do vật tày chèn ép gây nên là phù hợp. Sây sát da mài mòn vùng phía sau nửa người bên phải đi từ vị trí tương ứng xứng xương sườn số VIII xuống phía dưới xuống mông, đến mặt sau 1/3 dưới đùi phải tổn thương này do lê quệt với mặt đường gây nên là phù hợp.

Tại Kết luận giám định cơ chế hình thành dấu vết số 101/KLGD-PC09 ngày 25/10/2021 và số 114/KLGD-PC09 ngày 09/12/2021 thể hiện kết luận:

Dấu vết trượt xước kim loại ở mặt ngoài bình dầu bên phải xe ô tô đầu kéo biển số 34C-126xx kéo theo Rơ mooc biển số 34R-014.xx làm vỡ đai nhựa bắt giữ bình dầu có chiều từ trước về sau, từ dưới lên trên phù hợp với dấu vết trượt xước kim loại, bám dính tạp chất màu đen tại mặt ngoài, mồm phía dưới tay dắt sau xe bên trái xe mô tô biển số 34B1-027.xx có chiều sau về trước.

Dấu vết chùi sạch bụi bẩn, nứt nhựa, bám dính tạp chất màu đen (dạng tơ sợi) tại mặt ngoài chắn bùn bánh trước bên phải xe ô tô có chiều từ trước về sau; dấu vết bám dính tạp chất màu trắng tại mặt ngoài đầu thanh suốt tay cần van đóng mở, dầu hộp kích cabin bên phải xe ô tô có chiều từ trước về sau và dấu vết bám dính chất màu trắng tại mặt ngoài, cạnh dầu mồm trục xoay đóng, mở dầu hộp kích cabin xe ô tô đầu kéo biển số 34C-126.xx có chiều từ ngoài vào tâm trục, ngược chiều kim đồng hồ phù hợp với dấu vết rách vải hình chữ “U” theo chiều ngang, tạo vạt lật ra phía trước, bờ mép nhẵn sòn tại ống tay áo phía sau bên trái, xung quanh bám bẩn, nhẵn sòn vải có chiều từ sau về trước.

Dấu vết trượt xước nhựa tại mặt ngoài chắn bùn bánh trước bên phải xe ô tô đầu kéo biển số 34C-126.xx có chiều từ trước về sau phù hợp với dấu vết trượt xước, mài mòn kim loại tại mặt ngoài, cạnh tay dắt sau xe bên trái xe mô tô biển số 34B1-027.xx có chiều từ sau về trước.

Về vật chứng: Cơ quan CSĐT- Công an TP. Hải Dương đã trả lại chị Phạm Thị S 01 xe mô tô biển số 34B1 – 027.xx và 01 đăng ký xe mô tô biển số 34B1 – 027.xx; trả lại 01 xe ô tô biển số 34C – 126.xx kéo theo rơ mooc biển số 34R – 014.xx, chứng nhận đăng ký, đăng kiểm xe ô tô biển số 34C-126.xx, chứng nhận

đăng ký, đăng kiểm rơ moóc biển số 34R – 014.xx cho chủ sở hữu hợp pháp là công ty TNHH TM S.

Về trách nhiệm dân sự: Nguyễn Khắc Đ đã bồi thường chi phí mai táng, tổn thất tinh thần và các chi phí khác với tổng số tiền 140.000.000đ, đại diện người bị hại đã nhận đủ số tiền trên, không yêu cầu bồi thường và có đơn đề nghị miễn trách nhiệm hình sự đối với Đ.

*Tại bản Cáo trạng số 73/CT-VKSTPHD ngày 12/4/2022, Viện kiểm sát nhân dân (viết tắt là VKSND) thành phố Hải Dương truy tố bị cáo Nguyễn Khắc Đ về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”, quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 của Bộ luật hình sự (viết tắt BLHS).*

*Tại phiên tòa sơ thẩm:*

- Bị cáo khai nhận hành vi như tại giai đoạn điều tra và truy tố. Bị cáo bị truy tố đúng về tội danh và điều luật áp dụng, đề nghị Hội đồng xét xử (viết tắt là HĐXX) xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

- Đại diện hợp pháp của bị hại vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt và đề nghị HĐXX giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, bồi thường dân sự các bên đã tự thỏa thuận, không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm.

- Đại diện hợp pháp của Công ty TNHH TM S trình bày: Công ty đã nhận lái xe ô tô mà bị cáo gây tai nạn, không có ý kiến, yêu cầu gì trong vụ án.

- Đại diện VKSND thành phố Hải Dương tại phiên tòa giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị HĐXX áp dụng: điểm a khoản 1 Điều 260, các điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, các khoản 1, 2 và 5 Điều 65 Bộ luật Hình sự; Điều 125, khoản 2 Điều 136, Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự; Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng của án phí, lệ phí Tòa án. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Khắc Đ phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”. Về hình phạt chính: Xử phạt bị cáo Nguyễn Khắc Đ từ *15 tháng đến 18 tháng tù, cho hưởng án treo thời gian thử thách từ 30 tháng đến 36 tháng*, thời hạn tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. Không áp dụng hình phạt bổ sung cấm hành nghề lái xe ô tô với bị cáo, trả giấy phép lái xe cho bị cáo. Về trách nhiệm dân sự, bị cáo và đại diện hợp pháp của bị hại tự thỏa thuận, không yêu cầu giải quyết nên không đặt ra xem xét giải quyết. Ngoài ra đại diện VKS còn đề nghị về án phí theo quy định của pháp luật.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

*Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:*

[1]. Về tố tụng:

Hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan điều tra, truy tố trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của BLTTHS. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Đại diện hợp pháp của bị hại vắng mặt và có đơn xin xét xử vắng mặt nên HĐXX xét xử vắng mặt đại diện hợp pháp của bị hại.

[2]. Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Nguyễn Khắc Đ khai nhận hành vi phù hợp với lời khai của đại diện hợp pháp của người bị hại, phù hợp với biên bản khám nghiệm hiện trường, biên bản khám nghiệm phương tiện liên quan đến tai nạn giao thông, biên bản khám nghiệm tử thi, phù hợp với các kết luận giám định pháp y tử thi, kết luận giám định cơ chế hình thành dấu vết, vật chứng đã thu giữ và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Nên có đủ căn cứ xác định:

Khoảng 7 giờ 20 phút, ngày 03/10/2021, tại km 50+800 đường Quốc lộ 5 thuộc P. C, TP H, tỉnh Hải Dương, Nguyễn Khắc Đ (có giấy phép lái xe theo quy định) điều khiển xe ô tô tải đầu kéo biển số 34C - 126.xx kéo theo rơ móoc biển số 34R - 014.xx của công ty TNHH TM S hành trình hướng Hải Phòng đi Hà Nội, do thiếu chú ý quan sát và vượt xe không đảm bảo an toàn, đã để chắn bùn bánh trước bên phải đầu kéo và đầu thanh suốt tay cần van đóng mở dầu hộp kích cabin va chạm vào tay trái của bà Nguyễn Thị N đang ngồi sau xe mô tô biển số 34B1 - 027.xx do chị Phạm Thị S điều khiển đi phía trước cùng chiều, làm cho xe mô tô biển số 34B1 - 027.xx đổ nghiêng sang bên trái, bà N ngã ra lòng đường bị dàn lốp thứ 2 và thứ 3 bên phải rơ móoc chèn qua người. Hậu quả bà N chết tại hiện trường.

Hành vi của Nguyễn Khắc Đ đã vi phạm quy định khoản 23 Điều 8, điểm d khoản 5 Điều 14 Luật giao thông đường bộ là nguyên nhân dẫn đến xảy ra tai nạn, gây hậu quả làm chết một người. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quy định của Nhà nước về an toàn giao thông đường bộ. Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, phạm tội với lỗi vô ý. Nên bị cáo đã phạm vào tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 BLHS. VKSND thành phố Hải Dương truy tố bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3]. Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, tự nguyện bồi thường khắc phục hậu quả cho gia đình bị hại số tiền là 140 triệu đồng, gia đình bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm b, s khoản 1 và 2 Điều 51 BLHS.

[4]. Về hình phạt chính: Xét bị cáo là người có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, phạm tội lỗi vô ý, không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự và có nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nơi cư trú ổn định và rõ ràng. Vì vậy, HĐXX xét không cần thiết bắt bị cáo cải tạo tại trại giam, cho bị cáo hưởng hình phạt tù có điều kiện cũng tương xứng với tính chất mức độ hành vi phạm tội mà bị cáo gây ra.

Do bị cáo được áp dụng hình phạt tù cho hưởng án treo nên hủy bỏ biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú với bị cáo.

[5]. Về hình phạt bổ sung: Xét bị cáo là lao động chính trong gia đình nên không áp dụng hình phạt bổ sung là cấm bị cáo lái xe. Giấy phép lái xe trả lại cho bị cáo Sy sau khi phiên tòa kết thúc.

[6]. Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo và gia đình bị hại đã tự nguyện thỏa thuận về việc bồi thường, bị cáo đã bồi thường tổng số tiền 140.000.000đ, đại diện gia đình bị hại đã nhận đủ số tiền trên. Đến nay hai bên đều không yêu cầu giải quyết về trách nhiệm dân sự, nên Tòa án không xem xét giải quyết.

[7]. Về vật chứng: 01 xe mô tô biển số 34B1 – 027.xx và 01 xe ô tô biển số 34C – 126.xx kéo theo rơ moóc biển số 34R – 014.xx, Cơ quan CSĐT- Công an TP. Hải Dương đã trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp nên không đặt ra xem xét giải quyết.

[8]. Về án phí: Bị cáo bị kết án nên phải trả án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên;

### **QUYẾT ĐỊNH:**

[1]. Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 260, các điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, các khoản 1, 2 và 5 Điều 65 Bộ luật Hình sự; Điều 125, khoản 2 Điều 136, Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự; Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng của án phí, lệ phí Tòa án.

[2]. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Khắc Đ phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

[3]. Về hình phạt chính: Xử phạt bị cáo Nguyễn Khắc Đ **15 (Mười lăm) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 30 (Ba mươi) tháng**, thời hạn tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Nguyễn Khắc Đ cho Ủy ban nhân dân xã C, huyện K, tỉnh Hải Dương giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Trường hợp bị cáo vắng mặt tại nơi cư trú, thay đổi nơi cư trú hoặc nơi làm việc thì thực hiện theo quy định Điều 92 Luật thi hành án hình sự năm 2019.

Huỷ bỏ biện pháp ngăn chặn Cầm đi khỏi nơi cư trú với bị cáo Nguyễn Khắc Đ.

[4]. Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng.

Trả lại cho bị cáo Nguyễn Khắc Đ 01 giấy phép lái xe hạng FC, số: 300031301128 do Sở giao thông vận tải tỉnh Hải Dương cấp ngày 02/6/2014 mang tên Nguyễn Khắc Đ ngay sau khi phiên tòa kết thúc.

[5]. Về án phí: Bị cáo Nguyễn Khắc Đ phải trả 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Người đại diện hợp pháp của bị hại được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày niêm yết bản án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo phần bản án có liên quan, trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án./.

**Nơi nhận:**

- VKSND tỉnh HD;
- Sở Tư pháp;
- VKSND TP. HD;
- Công an TP. HD;
- Chi Cục THADS TP.HD;
- Đội CSHTTP và THA Công an TP.HD;
- Cơ quan THAHS Công an tỉnh HD (PC 10);
- Bị cáo;
- Đại diện hợp pháp của bị hại;
- Người có QLNVLQ;
- Lưu Tòa;
- Lưu HS vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa**

**Vũ Thị Hà**